

Quyết định số: 02/2021/QĐST - DS

· Ngày 11/5/2021

V/v“Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

**QUYẾT ĐỊNH  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Với Hội đồng họp xét việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Đình Tùng*

*- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên họp:*

*Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên*

Trong ngày 11/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước đưa ra giải quyết việc dân sự về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2021/QĐST - DS, ngày 04/5/2021 giữa các đương sự:

Người yêu cầu: Anh Huỳnh Long T, sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 09, khu phố II, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước

Người bị yêu cầu: Chị Trần Thị Bích T, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng: Tổ 09, khu phố II, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG YÊU CẦU**

*Theo đơn yêu cầu và lời khai tại Tòa án nhân dân thị xã B, cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo của người yêu cầu anh Huỳnh Long T trình bày: Anh Huỳnh Long T và chị Trần Thị Bích T chung sống với từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Quá trình chung sống anh, chị có một con chung tên Huỳnh Thành Đ, sinh năm 2012, hiện nay cháu Đ đang sống chung với anh TR tại địa chỉ tổ 9, khu phố II, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Đến tháng 11 năm 2016 chị Trần Thị Bích T tự ý bỏ nhà ra đi biệt tích từ ngày đó đến nay không về, mặc dù anh TR đã tìm kiếm bằng mọi cách nhưng không có kết quả, không biết tin tức của chị T, người thân của chị Trần Thị Bích T cũng không còn, địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng của chị Trần Thị Bích T, sinh năm 1970, tổ 9, khu phố II, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Qua xác minh cũng không ai biết chị T hiện nay ở đâu, còn sống hay đã chết. Nay anh Huỳnh Long T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Bích T, sinh năm 1970 mất tích.*

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, lời trình bày và xác nhận của người yêu cầu và người liên quan tại phiên họp; Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên họp.

### **XÉT THẤY:**

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:*

Anh Huỳnh Long T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Bích T, sinh năm 1970, địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng tổ 09, khu phố II, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước mất tích. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

[2] *Về yêu cầu của đương sự:* Anh Huỳnh Long T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Bích T, sinh năm 1970, địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng tổ 09, khu phố II, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước mất tích. Hội đồng xét thấy anh Huỳnh Long T chung sống với chị Trần Thị Bích T, từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Lộc, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Quá trình chung sống có một con chung tên Huỳnh Thành Đạt, sinh năm 2012. Chị Trần Thị Bích T tự ý bỏ nhà ra đi biệt tích từ tháng 11 năm 2016 đến nay không về, mặc dù anh TR đã tìm kiếm bằng mọi cách nhưng không có kết quả, không biết tin tức, người thân của chị Trần Thị Bích T cũng không còn, địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng của chị Trần Thị Bích T, sinh năm 1970, tổ 9, khu phố II, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Xét thấy cầu của anh Huỳnh Long T là phù hợp theo quy định của pháp luật tại Điều 68 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[3] *Về Chi phí khẩn tin và thông báo tìm kiếm:* Anh Huỳnh Long T chịu 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

[4] *Về lệ phí của Tòa án:* Theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì anh Huỳnh Long T chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 387, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 68 Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Huỳnh Long T.

Tuyên bố chị Trần Thị Bích T, sinh năm 1970, địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng tổ 9, khu phố II, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước mất tích. Thời điểm mất tích tính từ ngày 11/5/2021.

2. *Về Chi phí khẩn tin và thông báo tìm kiếm:* Anh Huỳnh Long T chịu 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

3. *Lệ phí Tòa án:* Căn cứ vào các Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Anh Huỳnh Long T chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí Tòa án. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số: 0001675 ngày 10/12/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã B.

Người yêu cầu và người liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

**TM.HỘI ĐỒNG HỌP XÉT VIỆC DÂN SỰ**

Thẩm phán – chủ trì phiên họp

***Nơi nhận:***

- TAND T Bình Phước;
- VKS TX Bình Long;
- Các đương sự;
- Chi cục THA TX Bình Long;
- Lưu hồ sơ.

**Lê Đình Tùng**

Số: /2021/QĐST- DS

Bình Long, ngày 29 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng*

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Vũ Thị Dung
2. Bà Trần Kim Phượng

- Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2020/TLST – DS, ngày 23 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐST - DS ngày 09/3/2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất”.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Nghị, sinh năm 1940 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 7B, ấp 17, xã Thanh Phú, thị xã B, tỉnh Bình Phước

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh Nghị: Ông Dương Tất Phú, TR tâm trợ giúp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 7B, ấp 17, xã Thanh Phú, thị xã B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Ngọc Linh là ông Hồ Văn Trị, sinh năm 1976 (Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Huy Bình, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 7B, ấp 17, xã Thanh Phú, thị xã B, tỉnh Bình Phước

Ông Nguyễn Văn Năm, sinh năm 1976 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 7B, ấp 17, xã Thanh Phú, thị xã B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Năm là ông Hồ Văn Trị, sinh năm 1976

Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIVI)

Địa chỉ trụ sở: Tháp BIVI, số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Phước

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Thiên Sơn - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Bình Phước.

Người nhận ủy quyền lại: Ông Bùi Việt Cường – Trưởng phòng xử lý rủi ro Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Phước

## **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

a/. Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh và ông Nguyễn Văn Năm có nghĩa vụ chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Thanh Nghị phần đất diện tích đất 674m<sup>2</sup>, trong tổng diện tích 1.206m<sup>2</sup> đất, thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ số 37, tọa lạc tại địa chỉ ấp 17, xã Thanh Phú, thị xã B, tỉnh Bình Phước, đứng tên ông Nguyễn Văn Năm, theo sơ đồ đo đạc 29/4/2020 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã B.

b/. Về Tài sản gắn với đất tranh chấp: Ông Nguyễn Văn Năm có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Nghị số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) tiền hỗ trợ khoan giếng và xây công.

c. Đình chỉ yêu cầu độc lập của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Phước

d. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản bà Nguyễn Thị Thanh Nghị chịu 2.000.00đ (Hai triệu đồng), được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo phiếu thu ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B.

đ. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh và ông Nguyễn Văn Năm chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Phước 4.042.000đ (Bốn triệu không trăm bốn mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0001726 ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã B.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS TX Bình Long;
- Các đương sự;
- CCTHADS TX Bình Long;
- Lưu hồ sơ.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Tùng**